

Bản án số: 434/2025/HC-PT
Ngày: 16 - 4 - 2025
V/v: “Khiếu kiện quyết định hành
chính”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Huy Cầu

Các Thẩm phán:

Ông Nguyễn Văn Tửu

Ông Mai Xuân Thành

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Đức Anh - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đặng Quốc Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 1205/2024/TLPT-HC ngày 06 tháng 12 năm 2024 về việc “Khiếu kiện quyết định hành chính”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 405/2024/HC-ST ngày 28 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 566/2025/QĐ-PT ngày 03 tháng 5 năm 2025, giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: Bà Dương Thị Thu Q (có mặt);

Địa chỉ: A Hồ V, phu phố B, phường T, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho người khởi kiện: Luật sư Trần Hồng B – Đoàn luật sư Thành phố H (có mặt);

- Người bị kiện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận B (vắng mặt);

Địa chỉ: E K, phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Ủy ban nhân dân phường T, quận B (xin xét xử vắng mặt);

Địa chỉ: F Hồ V, phường T, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ông Đặng Văn M (vắng mặt);

Địa chỉ: A Hồ V, phu phố B, phường T, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người kháng cáo:* Người khởi kiện bà Dương Thị Thu Q.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình tố tụng tại Tòa án, người khởi kiện bà Dương Thị Thu Q trình bày:

Ngày 01/01/2006, bà có nhận chuyển nhượng của vợ chồng bà Nguyễn Thị Ú 100m² đất, thuộc một phần thửa đất số 194, tờ bản đồ số 02 (nay thuộc một phần thửa đất số 7, tờ bản đồ số 03), theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ cấp giấy chứng nhận số 662 - QSDĐ do Ủy ban nhân dân huyện B (nay thuộc quận B) cấp cho hộ bà Ú vào ngày 12/9/2000. Do có nhu cầu về nhà ở, nên năm 2020, bà cất một căn nhà tạm trên phần đất đã chuyển nhượng của bà Ú nói trên để gia đình bà có nơi sinh sống, làm ăn tại địa phương cho đến nay. Kết cấu nhà là cột sắt, vách tole, mái tole. Tuy nhiên ngày 15/11/2022, bà Lâm Ngọc P cán bộ địa chính, xây dựng, đô thị của phường T vào lập Biên bản vi phạm hành chính về việc xây dựng trái phép trên phần đất mà bà đã nhận chuyển nhượng và yêu cầu bà phải tháo dỡ căn nhà.

Ngày 06/10/2023, Ủy ban nhân dân phường T do ông Mai Thanh S- Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường D công tác cưỡng chế đến yêu cầu bà tháo dỡ căn nhà, bà sợ quá nên tháo dỡ mái tole xuống, còn ông S chỉ đạo cho xe cuốn vào cuốn vách tường nhà bà đổ sập xuống, hiện gia đình bà không có chỗ ở ổn định, chỉ che bạt cao su ở tạm.

Sau đó ngày 18/01/2024, Ủy ban nhân dân phường T vô nhà bà dán Thông báo yêu cầu bà phải tháo dỡ căn nhà, nếu không thì sẽ bị xử lý và bị cưỡng chế tháo dỡ tiếp. Khi nhìn vào Thông báo thì bà mới biết được ngày 23/11/2022, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận B có ban hành Quyết định số 5924/QĐ-KPHQ về việc buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả và Quyết định số 167/QĐ- CCXP ngày 12/01/2024 về việc cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả. Tuy nhiên, bà mới nhận được 02 Quyết định số 5924/QĐ-KPHQ và Quyết định số 167/QĐ-CCXP nói trên hồi cuối tháng 01 năm 2024 và bà đang tiến hành các thủ tục khiếu kiện 02 Quyết định này, nhưng Ủy ban nhân dân phường T lại dán thông báo rằng là 08 giờ ngày 20/3/2024 sẽ cưỡng chế theo Quyết định số 167/QĐ-CCXP nói trên để tháo do công trình vi phạm, trả lại hiện trạng ban đầu theo đúng mục đích sử dụng đất.

Vì lý do trên, bà yêu cầu Tòa án xem xét hủy Quyết định số 5924/QĐ-KPHQ ngày 23/11/2022 về việc buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả và Quyết định số 167/QĐ-CCXP ngày 12/01/2024 về việc Cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận B.

Người bị kiện Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận B có đơn xin vắng mặt và có Văn bản số 3141/UBND ngày 15/7/2024 trình bày như sau:

Diện tích, vị trí khu đất: Phần đất liên quan đến việc khiếu kiện của bà Dương Thị Thu Q thuộc một phần thửa số 07, tờ bản đồ 03 (theo tài liệu- 2005) phường T, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. Diện tích: 100m².

Về nguồn gốc và quá trình sử dụng nhà, đất: Ngày 11/01/2006, bà Dương Thị Thu Q nhận chuyển nhượng đất của bà Nguyễn Thị Ú bằng giấy tay.

Về thông tin quy hoạch: Theo Quyết định số 4392/QĐ-UBND ngày 15/8/2013 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị (quy hoạch phân khu) tỉ lệ 1/2000 Khu dân cư N Tỉnh lộ 10, phường T, phường B, quận B (quy hoạch sử dụng đất – kiến trúc – giao thông). Vị trí khu đất có một phần thuộc quy hoạch đất giáo dục và một phần thuộc quy hoạch đất giao thông.

Về quá trình ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính:

- Ngày 15/11/2022, Ủy ban nhân dân phường T biên bản vi phạm hành chính số 64/BB-VPHC đối với bà Dương Thị Thu Q về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai (có chữ ký của cá nhân vi phạm).

- Căn cứ Điều 28, Điều 65, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020), Ủy ban nhân dân quận B đã ban hành Quyết định số 5924/QĐ-KPHQ ngày 23/11/2022 buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả đối với bà Dương Thị Thu Q với hành vi vi phạm là sử dụng đất không đúng mục đích, chuyển đất trồng lúa sang đất phi nông nghiệp tại khu vực đô thị được quy định tại Điều 9, Nghị định 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ về xử phạt hành chính trong lĩnh vực đất đai.

- Căn cứ Điều 85, Điều 86, Điều 87 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020); Điều 33 Nghị định số 166/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ, quy định về cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, Ủy ban nhân dân quận B đã ban hành Quyết định số 167/QĐ-CCXP ngày 12/01/2024 về cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả đối với bà Dương Thị Thu Q.

Ngày 20/3/2024, Ủy ban nhân dân phường T phối hợp các đơn vị tổ chức cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả công trình vi phạm đối với bà Dương Thị Thu Q theo Quyết định số 167/QĐ-CCXP ngày 12/01/2024.

Ủy ban nhân dân quận N thấy việc ban hành Quyết định số 5924/QĐ-KPHQ ngày 23/11/2023 về buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả và Quyết định số 167/QĐ-CCXP ngày 12/01/2024 về cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả công trình đối với bà Dương Thị Thu Q là đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền theo quy định.

Về trả lời đơn kiến nghị: Ngày 13/5/2024, Ủy ban nhân dân quận B đã có văn bản số 2001/UBND về việc trả lời đơn kiến nghị được “tạm ngưng/tạm đình chỉ thi hành Quyết định số 167/QĐ-CCXP ngày 12/01/2024 về cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả tại phường T” của bà Dương Thị Thu Q. Theo đó, Ủy ban nhân dân quận đã trả lời việc đề nghị tạm ngưng thi hành

Quyết định số 167/QĐ-CCXP ngày 12/01/2024 về cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả đối với bà Dương Thị Thu Q là không đủ cơ sở, điều kiện theo quy định.

Về việc thực hiện quyết định xử phạt: Ngày 03/4/2024, Ủy ban nhân dân phường T có báo cáo số 1070/BC-UBND về kết quả thực hiện cưỡng chế phá dỡ công trình vi phạm đất đai đối với bà Dương Thị Thu Q tại thửa đất số 07, tờ bản đồ 03 (TL05) khu phố B, phường T. Ủy ban nhân dân phường T đã thực hiện cưỡng chế phá dỡ công trình vi phạm của bà Dương Thị Thu Q thuộc một phần thửa số 07, tờ bản đồ 03 (theo tài liệu-2005) phường T, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. Diện tích: 100m².

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Ủy ban nhân dân phường T, quận B vắng mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Đặng Văn M vắng mặt.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 405/2024/HC-ST ngày 28 tháng 8 năm 2024, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Bác yêu cầu khởi kiện của bà Dương Thị Thu Q về việc hủy Quyết định số 5924/QĐ-KPHQ ngày 23/11/2022 về việc Buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả và Quyết định số 167/QĐ-CCXP ngày 12/01/2024 về việc Cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận B.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo của đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 04/9/2024 người khởi kiện bà Dương Thị Thu Q kháng cáo bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người khởi kiện bà Dương Thị Thu Q vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử sửa bản án sơ thẩm, chấp nhận yêu cầu khởi kiện.

Trong phần tranh luận:

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho người khởi kiện phát biểu: Biên bản lập ngày 15/11/2022 là không đúng quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính. Cán bộ Ủy ban nhân dân phường khi chưa bàn giao quyết định cưỡng chế cho người dân, nhưng đã thực hiện việc cưỡng chế là sai. Việc người dân xây dựng nhà trên đất nông nghiệp, đất quy hoạch là sai quy định pháp luật, nhưng lẽ ra Ủy ban nhân dân cần xem xét Điều 32 Nghị định 43/2014/NĐ-CP để chiếu cố cho người dân.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

- Về tố tụng: Tòa án cấp phúc thẩm đã thực hiện đầy đủ thủ tục tố tụng theo quy định của Luật tố tụng hành chính.

- Về nội dung: Bản án sơ thẩm đã xét xử là có căn cứ, đúng quy định pháp

luật. Người khởi kiện có kháng cáo nhưng không có tài liệu, chứng cứ mới để chứng minh. Đề nghị Hội đồng xét xử bác yêu cầu kháng cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Đơn kháng cáo của người khởi kiện làm trong hạn luật định nên được xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, người bị kiện và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, đã có đơn xin xét xử vắng mặt hoặc được Tòa án triệu tập hợp lệ. Căn cứ Điều 225 Luật tố tụng hành chính năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án.

[3] Phần đất với diện tích 100m² thuộc một phần thửa số 07, tờ bản đồ 03 (theo tài liệu-2005) phường T, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh do bà Dương Thị Thu Q nhận chuyển nhượng đất từ bà Nguyễn Thị Ú bằng giấy tay vào ngày 11/01/2006. Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp cho hộ bà Nguyễn Thị Ú có diện tích 7.521m² thuộc thửa 194, tờ bản đồ số 02, loại đất lúa do Ủy ban nhân dân huyện B cấp ngày 12/9/2000.

Theo Quyết định số 4392/QĐ-UBND ngày 15/8/2013 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị (quy hoạch phân khu) tỷ lệ 1/2000 Khu dân cư N Tỉnh lộ 10, phường T, phường B, quận B (quy hoạch sử dụng đất – kiến trúc giao thông). Vị trí khu đất có một phần thuộc quy hoạch đất giáo dục và một phần thuộc quy hoạch đất giao thông.

Do đó, Biên bản vi phạm hành chính số 64/BB-VPHC ngày 15/11/2022 và Biên bản xác minh tình tiết của vụ việc vi phạm hành chính số 106/BB-XM ngày 17/12/2022 của Ủy ban nhân dân phường T, quận B xác định bà Q có hành vi vi phạm là sử dụng đất không đúng mục đích, chuyển đất trồng lúa sang đất phi nông nghiệp tại khu vực đô thị theo quy định tại khoản 4 Điều 9, Nghị định 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ về xử phạt hành chính trong lĩnh vực đất đai là có căn cứ.

[4] Căn cứ vào các biên bản nêu trên, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận B ban hành Quyết định số 5924/QĐ-KPHQ ngày 23/11/2022 về việc buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả (do hết thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính) đối với bà Q với hành vi vi phạm là sử dụng đất không đúng mục đích, chuyển đất trồng lúa sang đất phi nông nghiệp tại khu vực đô thị; buộc khôi phục ngay lại tình trạng của đất trước khi vi phạm là phù hợp quy định tại Điều 28, Điều 65, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020) và Nghị định 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019.

[5] Do bà Q không tự nguyện thi hành, ngày 12/01/2024 Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận B ban hành Quyết định số 167/QĐ-CCXP về cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả đối với bà Q là đúng quy định pháp luật.

[6] Thực hiện các quyết định nêu trên, ngày 20/3/2024, Ủy ban nhân dân phường T phối hợp các đơn vị tổ chức cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả công trình vi phạm đối với bà Q theo Quyết định số 167/QĐ-CCXP ngày 12/01/2024. Ngày 13/5/2024, Ủy ban nhân dân quận B đã có văn bản số 2001/UBND về việc trả lời đơn kiến nghị được “tạm ngưng/tạm đình chỉ thi hành Quyết định số 167/QĐ-CCXP ngày 12/01/2024 về cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả tại phường T” của bà Q với nội dung là không đủ cơ sở, điều kiện theo quy định. Ngày 03/4/2024, Ủy ban nhân dân phường T có Báo cáo số 1070/BC-UBND về kết quả thực hiện cưỡng chế phá dỡ công trình vi phạm đất đai đối với bà Q tại thửa đất số 07, tờ bản đồ 03 (TL05) khu phố B, phường T.

Từ những tài liệu chứng cứ trên có cơ sở xác định Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận B đã thực hiện đầy đủ trình tự, thủ tục khi xử phạt hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai của bà Q. Do đó, yêu cầu khởi kiện của bà Q về việc đề nghị hủy Quyết định số 5924/QĐ-KPHQ ngày 23/11/2023 về buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả và Quyết định số 167/QĐ-CCXP ngày 12/01/2024 về cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận B là không có cơ sở chấp nhận.

[7] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử là có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Người khởi kiện có kháng cáo, nhưng không có tài liệu, chứng cứ chứng minh. Do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa; Bác yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[8] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[9] Án phí hành chính phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên người có kháng cáo phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tổ tụng hành chính,

Bác yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện bà Dương Thị Thu Q;

Giữ nguyên bản án hành chính sơ thẩm số 405/2024/HC-ST ngày 28/8/2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;

Áp dụng Điều 28, Điều 65, Điều 85, Điều 86, Điều 87 Luật Xử lý vi phạm lý hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020); Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Bác yêu cầu khởi kiện của bà Dương Thị Thu Q về việc hủy Quyết định số 5924/QĐ-KPHQ ngày 23/11/2022 về việc Buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả và Quyết định số 167/QĐ-CCXP ngày 12/01/2024 về việc Cường chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận B.

2. Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Án phí hành chính phúc thẩm: Bà Dương Thị Thu Q phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được trừ 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0069175 ngày 19/11/2024 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- NKK (1);
- NBK (1);
- NLQ (2);
- Lưu (10) 19b (Án BDA).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Huy Cầu